

Hoàn thiện và nhân rộng mô hình “hội quán” của tỉnh Đồng Tháp

TRẦN HOÀNG HIẾU*
LÊ MINH ĐỒNG**

Mô hình hội quán xuất hiện đầu tiên ở Đồng Tháp với mô hình “Canh Tân Hội quán” thành lập ngày 03/7/2016, gồm 105 hội viên. Đến nay, mô hình này bước đầu đã rõ sức cống kết và lan tỏa trong cộng đồng, mang lại hiệu quả kinh tế, xã hội quan trọng, góp phần thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp. Tuy nhiên, đây là mô hình còn mới mẻ, vẫn còn có ý kiến hoài nghi nội dung, hình thức sinh hoạt... ảnh hưởng không nhỏ đến sự phát triển bền vững và nhân rộng mô hình hiệu quả này. Bài viết tập trung làm rõ quá trình hình thành, phát triển và những thành công của mô hình hội quán; phân tích những vấn đề đặt ra đối với việc hoàn thiện và nhân rộng mô hình hội quán của tỉnh Đồng Tháp thời gian tới.

MÔ HÌNH “HỘI QUÁN” Ở TỈNH ĐỒNG THÁP

Mô hình “Hội quán” hình thành đầu tiên ở tỉnh Đồng Tháp, từ mô hình “Canh Tân Hội quán” được thành lập năm 2016, với 105 thành viên. Đến năm 2017, toàn Tỉnh có 23 hội quán ở tất cả các huyện, thị xã, thành phố, với 1.148 hội viên. Năm 2019, ghi nhận 85 hội quán, với 4.850 thành viên. Đến tháng 6/2020, mô hình này tiếp tục được nhân rộng, toàn tỉnh Đồng Tháp có 92 mô hình hội quán, với 5.239 thành viên, hoạt động trên nhiều lĩnh vực khác nhau.

Về cơ cấu loại hình hoạt động, tính đến tháng 6/2020, toàn tỉnh Đồng Tháp có 10 hội quán chăn nuôi; 4 hội quán trồng cây có múi; 50 hội quán sản xuất nông nghiệp, rau, màu, làm vườn; 2 hội quán kinh doanh buôn bán; 2 hội quán kinh doanh nhà trọ; 7 hội quán trồng hoa kiểng; 1 hội quán chuyên sản xuất bột và các sản phẩm làm từ bột; 1 hội quán sản xuất sản phẩm từ tre; 2 hội quán sản xuất khô, mắm; 1 hội quán văn nghệ sĩ; 5 hội quán tham gia hoạt động du lịch homestay... Nhìn chung, các hội quán trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp đa dạng ngành nghề, lĩnh vực.

Về cơ cấu thành viên tham gia, trong 92 mô hình hội quán đã huy động được 5.239 thành viên tham gia, gồm: 3.529 hội viên nông dân; 289 hội viên phụ nữ; 148 đoàn viên thanh niên; 1.056 đảng viên; 128 doanh nghiệp; 4 nhà khoa học... Nhìn chung, cơ cấu thành phần tham gia các hội quán rất đa dạng, nhưng tỷ lệ nông dân là cao nhất, chiếm đến 67,36%; tỷ lệ đảng

viên tham gia mô hình hội quán cũng khá cao, chiếm 20,16%. Các thành viên hội quán cùng tham gia sinh hoạt trong một không gian cộng đồng, cùng nhau định hướng kế hoạch phát triển cộng đồng, phát triển sản xuất, kinh doanh, chia sẻ công việc chung.

Nội dung và hình thức sinh hoạt của các hội quán ngày càng đa dạng, phong phú, các thành viên bàn luận, trao đổi cách làm mới, hiệu quả, xem phim tư liệu, nghe các nhà khoa học, doanh nghiệp chia sẻ về ứng dụng khoa học kỹ thuật trong sản xuất và liên kết tiêu thụ hàng nông sản; bàn chuyện nhà, chuyện làng xóm... phục vụ cho lợi ích của chính các thành viên; nội dung cơ bản gắn với nhu cầu của người dân, tạo sự đồng thuận cao, có từ 60% đến 70% hội viên tham gia sinh hoạt thường xuyên. Tùy theo nội dung hoạt động, các hội quán đã xây dựng quy chế sinh hoạt định kỳ mỗi tháng ít nhất một lần, việc tổ chức sinh hoạt cơ bản đúng theo lệ kí; trong buổi sinh hoạt có lãnh đạo cấp ủy, chính quyền, các ngành có liên quan tham dự; không gian sinh hoạt đa dạng; thời gian sinh hoạt rất linh hoạt, tùy theo điều kiện, các thành viên tự

* TS., Học viện Chính trị Khu vực IV

** ThS., Trường Chính trị tỉnh Cà Mau

thỏa thuận, không ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống người dân.

NHỮNG THÀNH CÔNG

Được hình thành từ năm 2016, đến nay mô hình hội quán của tỉnh Đồng Tháp đã có được sự phát triển cả về số lượng và từng bước nâng cao chất lượng hoạt động, mang lại hiệu quả cả về kinh tế - xã hội góp phần thực hiện thành công đề án tái cơ cấu nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp. Một số kết quả nổi bật từ mô hình hội quán là:

Một là, bước đầu góp phần thay đổi nhận thức, nâng cao trình độ của người nông dân đối với sản xuất. Hội quán được thành lập trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, tự chủ, tự quản, tự lực của người dân, là một thiết chế đa chức năng mới ở nông thôn; đã làm thay đổi nhận thức của người dân, theo hướng “Tự lực, liên kết, chăm chỉ, tiết kiệm”; không còn thụ động, trông chờ vào sự hỗ trợ, giúp đỡ của Nhà nước và các tổ chức chính trị xã hội. Từ đó, từng bước xây dựng người nông dân thế hệ mới, biết sản xuất nông sản theo nhu cầu thị trường (sản xuất thứ mà thị trường cần; chứ không phải sản xuất thứ mà chúng ta có). Qua mô hình hội quán đã giúp người dân phát huy tinh thần đoàn kết, kích hoạt sự đổi mới, sáng tạo từ cơ sở... Đã xuất hiện nhiều mô hình mới, cách làm hay như: mô hình “Cây cam vươn tôi” của Đồng Tân Hội quán, xã Tân Thuận Đông, TP. Cao Lãnh, đến nay đã bán được 40 cây, với số tiền là 400 triệu đồng; mô hình “Cây xoài nhà tôi” xã Mỹ Xương, huyện Cao Lãnh, đã bán được 340 cây xoài (cát Hòa Lộc và cát Chu, giá từ 2,5 đến 4,5 triệu đồng/cây), với tổng số tiền thu được gần 1,4 tỷ đồng, với mỗi cây xoài nhà vường có lợi nhuận ít nhất 10%; mô hình “Ruộng nhà mình” của Hợp tác xã (HTX) Thuận Tiến kết hợp với các doanh nghiệp để sản xuất và kinh doanh sản phẩm gạo tối ưu giá tại thị trường Hà Nội; mô hình “Canh tác lúa thông minh” của Thuận Tâm Hội quán, xã Mỹ Đông phối hợp cùng Công ty Rynan Smart Fertilizers thực hiện thí điểm diện tích 7,6 ha/5 hộ, trung bình tiết kiệm được 50% chi phí, tăng hơn 10% năng suất, hiện nhân rộng diện tích lên 60 ha và được Công ty Chơn Chín ký kết hợp đồng bao tiêu

đầu vụ; mô hình “Xoài kiểng” của ông Lê Phước Tánh, thành viên Thuận Tân Hội quán, xoài kiểng cành nhánh dáng trực và xoài kiểng thế, với giá bán dao động từ 2,5-3 triệu đồng/chậu...

Trình độ của nông dân cũng được nâng lên. Thời gian qua, các hội quán đã tiếp nhận và đưa vào sử dụng: 70 máy tính; 35 wifi; 25 tivi/máy chiếu; 92 điện thoại thông minh; xây dựng website; có 26 hội quán cơ bản đáp ứng điều kiện thiết bị để kết nối hội nghị trực tuyến. Nhiều dự án hỗ trợ khoa học, công nghệ đã được các viện, trường thực hiện, như: xây dựng quy trình canh tác nhãn Edor và nhãn xuồng cơm vàng tại huyện Châu Thành; áp dụng sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP cho Xoài Cát TP. Cao Lãnh; chuyển giao tiến bộ kỹ thuật và xây dựng mô hình sản xuất chanh đạt chứng nhận VietGAP huyện Cao Lãnh và Châu Thành... Ngoài ra, các hội quán còn được tiếp cận với các công ty công nghệ, như: Công ty Sorimachi Việt Nam là đơn vị chuyên sản xuất thiết kế các phần mềm kế toán, bán hàng, tính lương, kế toán nông nghiệp, facefarm; Công ty Cổ phần Komtek cung cấp dịch vụ tư vấn công nghệ, phát triển thị trường công nghệ; Công ty DMM Technologies cung cấp dịch vụ nông nghiệp công nghệ cao... Qua đó, giúp người nông dân trang bị kiến thức nâng cao khả năng tiếp cận, áp dụng và làm chủ khoa học công nghệ.

Hai là, mô hình hội quán đã góp phần gia tăng hiệu quả kinh tế trong sản xuất kinh doanh, tăng cường tính liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm... giúp thúc đẩy phát triển kinh tế, nâng cao đời sống của cư dân nông thôn góp phần xây dựng nông thôn mới và thúc đẩy tái cơ cấu nông nghiệp.

Các mô hình hội quán đã thể hiện được vai trò là trung tâm kết nối cộng đồng trong việc chuyển đổi phương thức sản xuất, chú trọng tăng năng suất, chất lượng, hạ giá thành sản phẩm, sản xuất theo nhu cầu của thị trường; thay đổi dần quy trình sản xuất truyền thống, hàng hóa sản xuất không thương hiệu, gia tăng giá trị từng mặt hàng, ngành hàng; xây dựng quy hoạch, có sự liên kết chặt chẽ giữa doanh nghiệp phân phối, chế biến với các nhà sản xuất, hộ nông dân... Từ đó, xuất hiện các mô hình sản xuất hiệu quả, hướng vào các chương trình, đề án trọng tâm của tỉnh Đồng Tháp, như: xây dựng nông thôn mới, tái cơ cấu nông nghiệp, phát triển du lịch... tham gia tổ chức lại sản xuất các ngành hàng theo hướng giảm giá thành, từng bước sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP, gắn sản xuất với liên kết tiêu thụ, áp dụng các tiến bộ khoa học và kỹ thuật nâng cao chất lượng, giá trị nông sản. Có thể kể đến, như: mô hình cánh đồng lúa lý tưởng, xã Mỹ Đông, huyện Tháp Mười; mô hình trồng lúa hữu cơ, rau thuỷ canh, nấm rơm, nấm bào ngư, chăn nuôi gà thảo dược, gà an toàn sinh học, heo rừng, vịt nuôi ở xã Mỹ Thọ, huyện Cao Lãnh; Tâm Quê hội quán sản xuất xoài theo quy trình hữu cơ sinh học bán với giá cao, mỗi lha lãi 120 triệu đồng... Các mô hình này đã góp phần thực hiện có hiệu quả Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp của Tỉnh.



Tàu thuyền chèo lênh láng trên các con suối nhỏ, rạch ròi, rậm rạp của vùng lũy giáp ranh với các xã lân cận.

Thông qua hoạt động hội quán đã phát huy tinh thần hợp tác, liên kết sản xuất và tiêu thụ nông sản của các thành viên. Điển hình như: Hội quán trồng nhãn và thanh long huyện Châu Thành đã liên kết với Công ty VINA T&T xuất khẩu nhãn sang thị trường Mỹ, giá bán từ 30.000đồng-40.000đồng/kg; Công ty Thành Vũ và Công ty Vạn Phát liên kết tiêu thụ thanh long với giá cả ổn định, hợp lý, tạo đầu ra luôn ổn định và nâng cao thu nhập cho thành viên hội quán; Hội quán chanh huyện Cao Lãnh có 42 hội viên tham gia với diện tích 412 ha (trong đó có 27,3 ha đạt tiêu chuẩn VietGap) đã liên kết với Công ty VINECO và Công ty Viet Dela tiêu thụ chanh với giá ổn định; Minh Tân Hội quán, xã Mỹ Hội phối hợp với Công ty TNHH Long Uyên sản xuất theo quy trình VietGap, liên kết sản xuất và tiêu thụ 894,5 tấn xoài, chanh, ổi, cam xoàn, góp phần tăng thu nhập cho nông dân khoảng 22,1 tỷ đồng... Đồng thời, thành lập được 17 HTX và nhiều tổ hợp tác từ mô hình Hội quán. Điển hình là: HTX dịch vụ nông nghiệp xã Bình Hàng Tây có 351 thành viên, vốn góp 1 tỷ đồng; HTX xã Mỹ Hội có 272 thành viên, vốn góp 559 triệu đồng; HTX Mỹ Hiệp có 364 thành viên, vốn góp 659 triệu đồng; HTX Nông sản an toàn An Hòa, xã An Nhơn, có 122 thành viên, vốn điều lệ là 1 tỷ đồng... Nhìn chung, các HTX đã góp phần lớn trong việc tiêu thụ nông sản cho thành viên.

Ngoài trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm trong sản xuất, kinh doanh, hội quán còn tham gia huy động nguồn lực xã hội để xây dựng nông thôn mới: Đồng Tâm Hội quán, xã Tịnh Thới vận động xây 2 cầu bê tông, xây 2 nhà tình thương tổng trị giá 573 triệu đồng; Thuận Tân Hội quán xã Tân Thuận Tây đã vận động nhân dân hiến đất và vật kiến trúc thực hiện tuyến đường đai tổ 5, ấp Tân Dân chiều dài 400m, kinh phí đầu tư 90 triệu, sư thầy Thích Thiện Xuân đã ủng hộ Hội quán hơn 3 tỷ đồng để xây một cây cầu và đoạn đường nhựa 220m; Canh Tân Hội quán,

xã An Nhơn, huyện Châu Thành vận động nhân dân tham gia xây dựng gần 7.000m và nâng cấp 1.000m đường nông thôn, xây 5 cây cầu, với số tiền trên 2 tỷ đồng; Ban chủ nhiệm Nông Tân Hội quán, huyện Thanh Bình tham gia vận động giải phóng mặt bằng, hiến đất, vật kiến trúc; thành viên một số hội quán còn vận động nông dân thu gom bao bì thuốc bảo vệ thực vật để làm đẹp cảnh quang và môi trường sống... giúp cho nhiều xã hoàn thành các tiêu chí xây dựng nông thôn mới trước thời hạn.

VẤN ĐỀ ĐẶT RA ĐỐI VỚI VIỆC HOÀN THIỆN VÀ NHÂN RỘNG MÔ HÌNH “HỘI QUÁN” CỦA TỈNH ĐỒNG THÁP

Mặc dù mô hình hội quán đã đạt được nhiều kết quả bước đầu, góp phần quan trọng nhằm thực hiện... Tuy nhiên, để phát triển và nhân rộng mô hình này, cần tập trung giải quyết một số vấn đề đặt ra sau:

Thứ nhất, mô hình tổ chức hội quán còn bộc lộ nhiều hạn chế. Các thành viên tham gia hội quán trên tinh thần tự nguyện, chưa có sự ràng buộc pháp lý, nên tính liên kết các thành viên hội quán lỏng lẻo; một số hội quán hội viên tham gia sinh hoạt chưa đều. Bên cạnh đó, vẫn còn một số hội quán tổ chức nhiều ngành, nghề, nên việc lựa chọn nội dung sinh hoạt còn lúng túng. Vai trò dẫn dắt, điều hành của một số ban chủ nhiệm chưa thể hiện được vai trò thủ lĩnh, chưa

mang lại niềm tin cho thành viên. Một số ít hội quán được thành lập khi các điều kiện chưa bảo đảm. Việc liên kết giữa thành viên hội quán với doanh nghiệp trong sản xuất chưa nhiều và chưa mang tính ổn định, nhất là việc liên kết trong cung ứng vật tư đầu vào và đầu ra sản phẩm... Chính vì vậy, mặc dù đã chứng minh được tính hiệu quả, nhưng việc nhân rộng mô hình này còn chậm và chủ yếu trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, chưa nhân rộng sang nhiều địa phương khác. Do đó, việc hoàn thiện mô hình liên kết ngang giữa nông dân với nông dân và liên kết dọc giữa nông dân - hội quán với các HTX, các doanh nghiệp là rất cần thiết hiện nay.

Thứ hai, nhận thức về hội quán còn có ý kiến khác nhau, một số thành viên và chính quyền địa phương hổn hển đón nhận, nhưng còn không ít thành viên, cán bộ vẫn mơ hồ, thậm chí băn khoăn, hoài nghi về mục đích, ý nghĩa, sự cần thiết, hiệu quả và sự bền vững của các mô hình này. Điều này là tất yếu, bởi cái gì mới ra đời, thì cũng có ý kiến này, ý kiến khác. Do đó, tổng kết, đánh giá thực tiễn về mô hình này là cần thiết, đồng thời tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân và cán bộ nhằm tạo niềm tin và sự đồng thuận trong phát triển và nhân rộng mô hình này thời gian tới. Xây dựng và phát triển mô hình hội quán phải có sự quyết tâm thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp uỷ, chính quyền, sự nỗ lực của hệ thống chính trị. Công tác tuyên truyền, vận động người dân tham gia cần có sự tập trung, thể hiện được tinh thần, trách nhiệm cao.

Thứ ba, đây là mô hình do nông dân đồng lòng lập ra để cùng sinh hoạt. Tuy nhiên, để hoàn thiện và nhân rộng mô hình này, thì vai trò của Nhà nước là rất quan trọng. Thời gian qua, sự hỗ trợ của các cấp uỷ, chính quyền, các ngành liên quan ở một số địa phương có lúc chưa được đồng bộ, chưa theo sát mục tiêu đề ra của hội quán. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội một số địa phương chưa thường xuyên tham gia sinh

hoạt hội quán, chưa kịp thời phản ánh những khó khăn vướng mắc của hội quán với cấp uỷ.

KẾT LUẬN

Mô hình hội quán ở tỉnh Đồng Tháp bước đầu đã mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội quan trọng, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng an ninh. Đây là một “mảnh ghép” cần thiết vào bức tranh thay đổi thiết chế dân cư theo mô hình tự quản, tự nguyện, nơi những người dân có cùng ý nguyện, cùng ngành nghề sản xuất ngồi lại với nhau. Một mô hình mở, linh hoạt ra đời hướng đến sự thay đổi của người dân, là chỗ dựa cho cấp uỷ, chính quyền, đoàn thể đưa các chủ trương đến tận nhà, tận ngõ xóm và từ đó lan tỏa ra các cộng đồng dân cư.

Việc hoàn thiện và nhân rộng mô hình hội quán được xem là giải pháp quan trọng nhằm thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới gắn với tái cơ cấu nông nghiệp hiện nay. Để phát triển và nhân rộng mô hình này, chính quyền các cấp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp cần tập trung lãnh đạo thống nhất nguyên tắc tổ chức và hoạt động hội quán là: “3 không” - không bộ máy, không ngân sách, không cơ sở vật chất”; “3 tự” - tự nguyện, tự quản, tự quyết định công việc của hội quán; “3 cùng” - cùng nghĩ, cùng làm, cùng hưởng. Bên cạnh đó, lựa chọn ban chủ nhiệm hội quán phải là những người thực sự có tâm huyết, uy tín, thật sự là thủ lĩnh nông dân để tập hợp, dẫn dắt và duy trì hội quán.

Đồng thời, các cấp uỷ chỉ đạo chính quyền và các ngành chức năng phối hợp với các nhà khoa học, nhà doanh nghiệp quan tâm hỗ trợ hội quán, như: tập huấn, chuyển giao, ứng dụng tiến bộ khoa học vào sản xuất, cung cấp thông tin về thị trường; tạo điều kiện để các doanh nghiệp đầu tư vào sản xuất nông nghiệp ứng dụng khoa học, công nghệ, liên kết sản xuất và giải quyết đầu ra nông sản. Để mô hình này thực sự phát triển bền vững theo đúng nghĩa là một tổ chức xã hội của người dân, thì các tổ chức trong hệ thống chính trị khuyến khích người dân tự thành lập các hội quán để cùng chung sức phát triển cộng đồng, tránh tình trạng cán bộ “nghỉ thay”, “làm thay” hay “chỉ đạo” trực tiếp hoạt động của các hội; không vì thành tích mà chạy theo số lượng, vận động người dân thành lập các hội quán khi chưa có đủ các điều kiện cần thiết. Đối với các thành viên hội quán, từng bước xóa bỏ tư tưởng trông chờ vào sự hỗ trợ của cấp uỷ, chính quyền về vay vốn, cây, con giống... của các hội quán.□

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Dân vận Tỉnh ủy Đồng Tháp (2017-2019). *Báo cáo kết quả triển khai thực hiện mô hình hội quán các năm, từ 2017 đến 2019*
2. Ban Dân vận Tỉnh ủy Đồng Tháp (2020). *Báo cáo sự phát triển của mô hình hội quán trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp 6 tháng đầu năm 2020*